

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU PHƯỚC HÒA (HOSE: PHR)

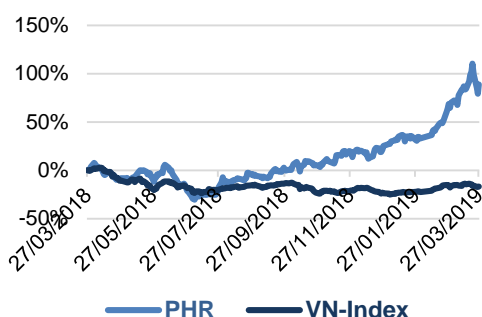
Nguyễn Ngọc Thích

Chuyên viên tư vấn đầu tư

Email: thichnn@fpts.com.vn

Điện thoại: (+84.28) – 6290 8686 - Ext: 8982

Biến động giá PHR và VN-Index



Thông tin giao dịch ngày 04/04/2019	
Giá hiện tại (đồng/cp)	53.300
Giá cao nhất 52 tuần (đồng/cp)	58.500
Giá thấp nhất 52 tuần (đồng/cp)	17.700
Số lượng CP niêm yết (cp)	135.499.198
Số lượng CP lưu hành (cp)	135.499.198
KLGD bình quân (cp/phiên)	738.460
Vốn hóa (tỷ đồng)	7.222
EPS* trailing (đồng/cp)	4.015
P/E trailing (lần)	13,27

Tổng quan doanh nghiệp

Tên	CTCP Cao su Phước Hòa
Địa chỉ	Xã Phước Hòa – Huyện Phú Giáo – Tỉnh Bình Dương
Doanh thu chính	Trồng và chế biến mủ cao su, cho thuê đất & phí hạ tầng KCN
Chi phí chính	Chi phí nhân công, chi phí khấu hao vườn cây, phân bón
Lợi thế cạnh tranh	Đầu ngành cao su tự nhiên, vùng diện tích cao su khai thác lớn
Rủi ro chính	Giá bán và thời tiết

CẬP NHẬT ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Doanh thu thuần hợp nhất năm 2018 đạt 1.558 tỷ đồng (-5,8% yoy). Lợi nhuận sau thuế (LNST) thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 628,3 tỷ đồng (+93% yoy).

(1) Doanh thu giảm: doanh thu khai thác và chế biến mủ cao su giảm còn 1.164 tỷ đồng (-7% yoy) do giá bán cao su bình quân chỉ đạt 32,97 triệu đồng/tấn (-18% yoy) mặc dù sản lượng tiêu thụ đạt 31.453 tấn (+6,6% yoy). Doanh thu của mảng chế biến gỗ cũng giảm mạnh còn 289 tỷ đồng (-22,8% yoy), kéo theo sự sụt giảm doanh thu trong năm 2018.

(2) LNST thuộc cổ đông công ty mẹ tăng mạnh đến từ lợi nhuận thanh lý gỗ cây cao su đạt 407,9 tỷ đồng (+127,7% yoy), cổ tức được chia từ công ty liên kết – CTCP KCN Nam Tân Uyên (NTC) đạt 84,1 tỷ đồng (+432% yoy) và lãi từ NTC đạt 68,8 tỷ đồng (+157,5% yoy).

Cổ tức năm 2018: ĐHCĐ năm 2019 đã thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền 2.000 đồng/cp (đã tạm ứng 1.500 đồng/cp).

2. Hoạt động đầu tư của PHR

- ✓ PHR đang tích cực xây dựng nhà máy chế biến mủ cao su mới tại Campuchia, công suất thiết kế 10.000 tấn/năm, dự kiến đi vào hoạt động trong quý II/2019. Việc này sẽ giúp tối ưu hóa hoạt động khai thác mủ tại khu vực này khi vườn cây bắt đầu vào giai đoạn vàng của việc khai thác trong năm nay.
- ✓ PHR đang thực hiện hoàn chỉnh các thủ tục để trình Chính Phủ phê duyệt mở rộng khu công nghiệp Tân Bình giai đoạn 2 với diện tích 1.055 ha. Dự kiến sẽ đưa vào cho thuê vào đầu năm 2020.
- ✓ Thống nhất việc đầu tư mở mới khu công nghiệp tại khu vực nông trường Hội Nghĩa (khoảng 560 ha), giao ban điều hành thực hiện các thủ tục trình các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bình Dương phê duyệt quy hoạch khu công nghiệp giai đoạn 2020 – 2025.

3. Kế hoạch kinh doanh 2019 của công ty mẹ

- ✓ **Tổng doanh thu¹:** 2.192,5 tỷ đồng, tăng 31,7% so với thực hiện năm 2018.
- ✓ **LNTT:** 1.246,4 tỷ đồng, tăng 100% so với thực hiện năm 2018.
- ✓ **Cổ tức:** Công ty sẽ chi trả cổ tức bằng tiền tối thiểu là 4.000 đồng/cp. Với giá thị trường 04/04/2019 là 53.300 đồng/cp, tỷ suất cổ tức/thị giá đạt tối thiểu là 7,5%.

¹ Tổng doanh thu công ty mẹ: gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu đầu tư tài chính và thu nhập khác của công ty mẹ.

Chúng tôi ước tính kết quả kinh doanh năm 2019 của công ty mẹ với doanh thu thuần ước đạt 1.020 tỷ đồng và LNTT ước đạt 909 tỷ đồng, hoàn thành 72,9% chỉ tiêu kế hoạch LNTT công ty đặt ra.

Khuyến nghị đầu tư vào cổ phiếu PHR

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **THEO DÕI** đối với cổ phiếu PHR dựa trên cơ sở:

- ✓ Năm 2019, mảng khai thác và chế biến mủ cao su dự báo mang lại hiệu quả không cao do sản lượng tiêu thụ dự kiến giảm mặc dù giá bán kỳ vọng sẽ tăng nhẹ so với năm 2018. Mảng cho thuê đất & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp tuy chỉ chiếm 6,7% doanh thu năm 2018 nhưng diện tích đất khu công nghiệp tiếp tục được mở rộng mỗi năm sẽ mang lại hiệu quả cao.
- ✓ Trong giai đoạn 2019 - 2021, PHR dự kiến ghi nhận lợi nhuận tài chính lớn từ việc thoái 32,85% vốn tại NTC. Lợi nhuận khác từ thanh lý gỗ cao su, bàn giao đất cho NTC và VSIP III² cũng sẽ được ghi nhận đều đặn mỗi năm.
- ✓ Với mức giá tại ngày 04/04/2019 là 53.300 đồng/cp, PHR đang được giao dịch tại mức P/E trailing là 13,27 lần, cao hơn P/E trung vị của các doanh nghiệp cùng ngành là 8,61 lần.

Nhà đầu tư có thể xem xét mua vào cổ phiếu PHR tại mức giá 48.000 đồng/cp, tương ứng với mức P/E fwd của PHR là 8,1 lần.

Các yếu tố cần theo dõi

- ✓ Biến động giá cao su thiên nhiên.
- ✓ Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung làm giảm nhu cầu đối với cao su để sản xuất lốp xe (65% tổng lượng tiêu thụ cao su thiên nhiên toàn cầu được dùng để sản xuất lốp xe và Trung Quốc là thị trường xuất khẩu cao su chủ yếu của Việt Nam với tỷ trọng hơn 70% mỗi năm).
- ✓ Tiến độ bàn giao đất cho NTC, VSIP III và thoái vốn tại NTC.

² VSIP: Công ty Liên doanh TNHH khu công nghiệp Việt Nam – Singapore (chi tiết xem tại [đây](#))

Lĩnh vực kinh doanh: đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp. VSIP đang triển khai 07 dự án phát triển khu công nghiệp tại các địa phương trong cả nước gồm: Bình Dương, Bắc Ninh, Hải Phòng, Quảng Ngãi, Hải Dương, Nghệ An.

TỔNG QUAN DOANH NGHIỆP



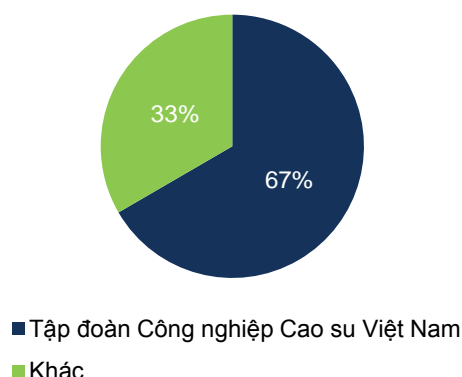
Lịch sử hình thành

- ✓ Năm 1993: Thành lập Công ty Cao su Phước Hòa trực thuộc Tổng cục Cao su Việt Nam.
- ✓ Năm 2008: Doanh nghiệp tiến hành cổ phần hóa dưới tên gọi CTCP Cao su Phước Hòa.
- ✓ Năm 2009: Niêm yết trên sàn HOSE với vốn điều lệ là 813 tỷ đồng, mã chứng khoán PHR.
- ✓ Hiện tại công ty có tổng diện tích là 15.277 ha cây cao su và diện tích khoán cao su tiêu điền 1.000 ha, 03 nhà máy chế biến mủ với công suất thiết kế 27.000 tấn/năm.

Nguồn: PHR, FPTS tổng hợp

Cơ cấu cổ đông

Biểu đồ 1 - Cơ cấu cổ đông của PHR tính đến ngày 04/04/2019



PHR có cơ cấu cổ đông khá cô đặc với 66,62% được nắm giữ bởi Tập Đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG). Trong năm 2018, PHR đã bán hết 3,46% cổ phiếu quỹ công ty đang nắm giữ.

Nguồn PHR, FPTS tổng hợp

Công ty con và công ty liên kết

Bảng 1 - Danh sách công ty con và công ty liên kết tính đến ngày 31/12/2018

Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu	Hoạt động kinh doanh chính	Loại hình công ty
Công ty TNHH Phát triển Cao su Phước Hòa Kampongthom	100%	Trồng, chế biến sản phẩm từ cao su	Công ty con
Công ty TNHH MTV Cao Su Phước Hòa Đắk Lắk	100%	Trồng, chế biến sản phẩm từ cao su	Công ty con
Công ty TNHH Cao su & Lâm nghiệp Phước Hòa Đắk Lắk	97,48%	Trồng, chế biến sản phẩm từ cao su	Công ty con
CTCP KCN Tân Bình	80%	Kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp	Công ty con
CTCP Cao su Trường Phát	70%	Kinh doanh gỗ cao su	Công ty con
CTCP KCN Nam Tân Uyên	32,85%	Kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp	Công ty liên kết
CTCP Thể thao ngôi sao Geru	26,82%	Sản xuất các loại bóng thể thao	Công ty liên kết

Nguồn: PHR, FPTS tổng hợp

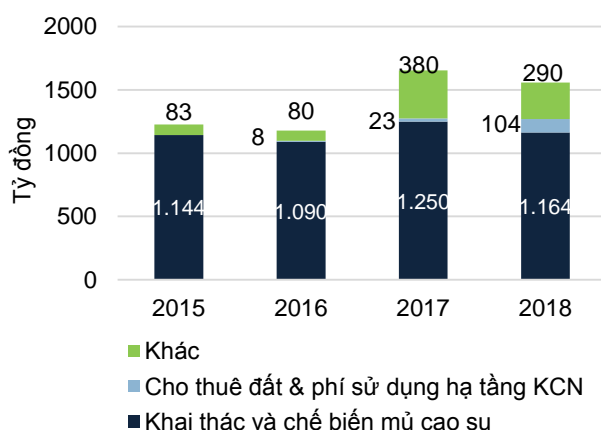
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Hiện tại, công ty hoạt động ở 2 lĩnh vực chính:

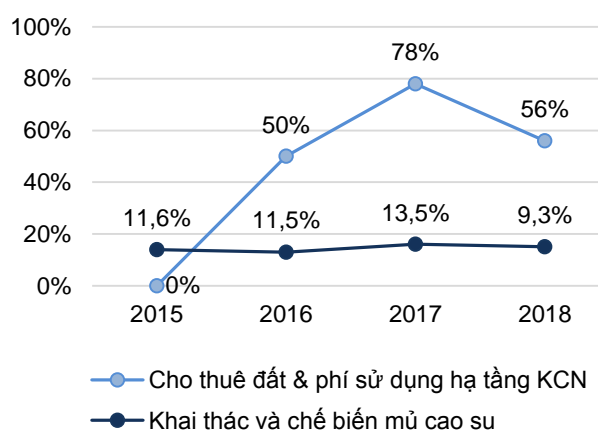
- (1) Khai thác và chế biến mủ cao su
- (2) Cho thuê đất & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp

Ngoài ra, PHR còn có mảng kinh doanh khác đến từ chế biến gỗ, xử lý nước thải khu công nghiệp và kinh doanh bất động sản.

Biểu đồ 2 - Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2015 - 2018



Biểu đồ 3 - Tỷ suất lợi nhuận gộp từng mảng giai đoạn 2015 - 2018



Nguồn: PHR, FPTS tổng hợp

Trong giai đoạn 2015 – 2018: **doanh thu mảng khai thác và chế biến mủ cao su chiếm tỷ trọng lớn nhất nhưng có xu hướng giảm dần**, đóng góp 84% vào doanh thu mỗi năm, tiếp đến là mảng chế biến gỗ và kinh doanh bất động sản đóng góp 14% vào doanh thu mỗi năm, **doanh thu mảng cho thuê đất & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp** tuy chỉ đóng góp 2% trên doanh thu mỗi năm của doanh nghiệp nhưng đang có xu hướng tăng dần. Hiện tại, PHR đang dần chú trọng tới việc phát triển mảng cho thuê đất & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp khi các mảng khai thác, chế biến mủ cao su và chế biến gỗ dự kiến không mang lại hiệu quả cao trong thời gian tới.

Trong giai đoạn 2015 – 2018, **biên lợi nhuận gộp mảng khai thác và chế biến mủ cao su trung bình đạt 11,5%** theo biến động giá cao su trên thị trường. Trong khi đó, mảng cho thuê đất & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp chỉ mới đưa vào hoạt động trong năm 2016 nhưng đã phát triển mạnh mẽ và duy trì ở mức cao, trung bình đạt 61,3% do nhu cầu thuê đất khu công nghiệp tăng mạnh trong thời gian này.

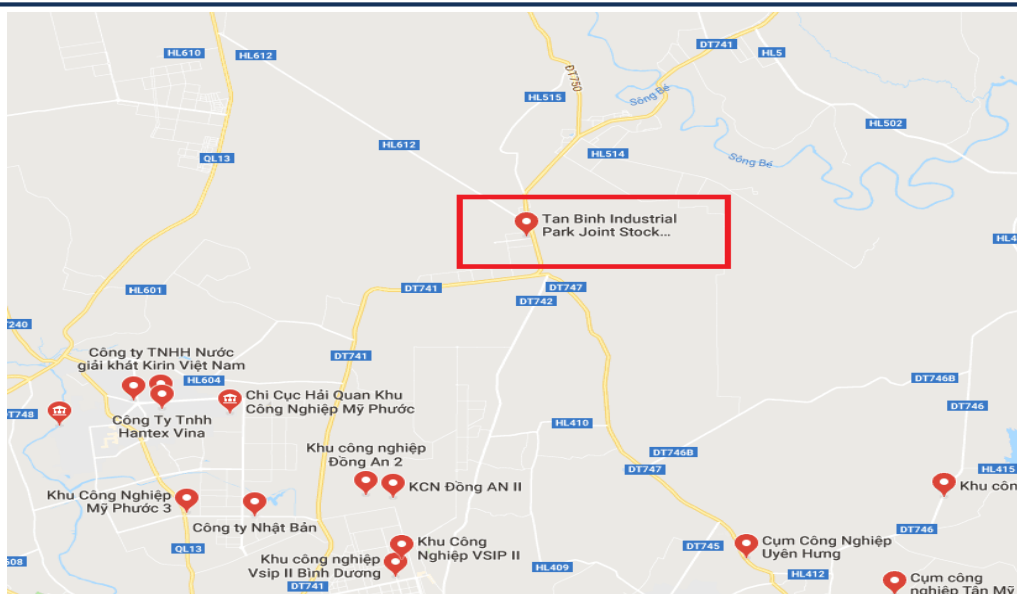
Mảng khai thác và chế biến mủ cao su

- Hiện tại, diện tích khai thác cao su của PHR khoảng 7.000 ha đến từ 7 nông trường Cao su do PHR quản lý, diện tích vườn cây kiến thiết cơ bản đạt gần 5.200 ha, vườn cây cao su đến tuổi thanh lý gỗ còn khoảng 4.000 ha. Với 3 nhà máy chế biến mủ cao su công suất 27.000 tấn/năm, gồm có:
 - Nhà máy chế biến Bô Lá: 6.000 tấn/năm.
 - Nhà máy chế biến mủ ly tâm: 3.000 tấn/năm.
 - Nhà máy chế biến Cua Paris: 18.000 tấn/năm gồm 2 dây chuyền sơ chế mủ cốm (12.000 tấn/năm) và 1 dây chuyền sơ chế mủ tạp (6.000 tấn/năm).
- Thu mua cao su bên ngoài của PHR chủ yếu đến từ công ty con Kampongthom và các tiểu điền khác trong khu vực.

Mảng cho thuê đất và phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp:

- Doanh thu từ mảng này đến từ CTCP KCN Tân Bình³. Tổng diện tích KCN Tân Bình là 363,41 ha, trong đó diện tích cho thuê là 244 ha. Tính đến cuối năm 2018 diện tích cho thuê đạt 191,97 ha, tương đương tỷ lệ lấp đầy 78,5%. Hiện tại, PHR đang gấp rút hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý để trình lên Chính Phủ về việc mở rộng KCN Tân Bình lên 1.055 ha để đáp ứng nhu cầu thuê đất khu công nghiệp đang tăng lên.
- Tỷ trọng doanh thu mảng này đã tăng từ 0,7% năm 2016 lên 6,8% trong năm 2018, với tốc độ tăng trưởng CAGR đạt 295,5%.

Bảng 3 – Vị trí địa lý Khu công nghiệp Tân Bình



Nguồn: Google map, FPTS tổng hợp

³ **Khu công nghiệp Tân Bình** (chi tiết xem tại [đây](#)): nằm ở cửa ngõ phía Bắc của tỉnh Bình Dương với vị trí địa lý, giao thông thuận lợi, chỉ cách Trung tâm hành chính tập trung tỉnh Bình Dương 15 km, TP. Hồ Chí Minh 51 km và kết nối thông suốt với vùng nguyên liệu từ Bình Phước và các tỉnh Tây Nguyên trên tuyến đường ĐT 741.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

Bảng 4 – Kết quả kinh doanh năm 2018 của PHR (đơn vị: tỷ đồng)

Tỷ đồng	Năm 2018	Năm 2017	%yoy
Sản lượng (tấn)	31.453	29.511	+6,6%
Doanh thu thuần	1.557,8	1.653,7	-5,8%
<i>Khai thác và chế biến mủ cao su</i>	<i>1.164,3</i>	<i>1.250</i>	<i>-6,8%</i>
<i>Cho thuê đất & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp</i>	<i>103,7</i>	<i>25,3</i>	<i>+310%</i>
<i>Khác</i>	<i>290</i>	<i>378,4</i>	<i>-23,4%</i>
Lợi nhuận gộp	274,4	283,7	-3,3%
Chi phí bán hàng	24,5	21,2	+15,6%
Chi phí quản lý	78,5	80,6	-2,6%
EBIT	171,3	182	-5,9%
Doanh thu tài chính	162,8	74,9	+117,5%
Chi phí tài chính	40,8	50,6	-19,3%
<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>27,8</i>	<i>48,9</i>	<i>-43,2%</i>
Lợi nhuận khác	407,9	179,1	+127,7%
Lợi nhuận trước thuế	770	411,8	+87%
LNST thuộc cổ đông công ty mẹ	628,3	325,5	+93%
EPS* (đồng)	4.015	1.962	+104,6%

EPS*: EPS đã điều chỉnh trích quỹ khen thưởng và phúc lợi

Nguồn: PHR, FPTS tổng hợp

Mặc dù doanh thu thuần hợp nhất năm 2018 đạt 1.557,8 tỷ đồng, giảm 5,8% yoy nhưng LNST thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 628,3 tỷ đồng, tăng 93% yoy, nguyên nhân do:

Doanh thu khai thác và chế biến mủ cao su đạt 1.164,3 tỷ đồng (-6,8% yoy):

- Sản lượng tiêu thụ mủ cao su đạt 31.453 tấn (+6,6% yoy). Trong đó sản lượng khai thác đạt 13.109 tấn (-10,3% yoy) do thời tiết nắng nóng kéo dài và cuối năm mưa bão nhiều làm giảm năng suất vườn cây. Sản lượng cao su thu mua trong của PHR năm đạt 19.884 tấn (+14% yoy).
- Giá bán cao su bình quân năm 2018 đạt 32,97 triệu đồng/tấn (-18% yoy) theo xu hướng giảm giá bán toàn cầu do thặng dư mủ cao su của các nước trong khu vực còn cao, kéo theo biên lợi nhuận gộp của mảng này trong năm 2018 chỉ đạt 9,3% (-30,5% yoy).

Doanh thu cho thuê & phí sử dụng hạ tầng khu công nghiệp tăng mạnh đạt 103,7 tỷ đồng (+310% yoy), đến từ việc mở rộng cho thuê 42,56 ha đất khu công nghiệp tại CTCP KCN Tân Bình. Doanh thu mảng này chỉ chiếm 7% doanh thu năm 2018 nên không thể bù đắp được sự sụt giảm doanh của mảng khai thác, chế biến mủ cao su và chế biến gỗ, khiến doanh thu thuần của PHR giảm trong năm nay.

Doanh thu khác giảm còn 290 tỷ đồng (-23,7% yoy), trong đó mảng chế biến gỗ chỉ đạt 289 tỷ đồng (-22,8% yoy).

Doanh thu tài chính tăng mạnh đạt 162,8 tỷ đồng (+117,5% yoy), khoản mục lớn nhất là cổ tức được chia đạt 84,1 tỷ đồng (+432% yoy) từ công ty liên kết NTC. **Chi phí tài chính giảm** còn 40,8 tỷ đồng (-19,4% yoy), chủ yếu do lãi vay giảm mạnh. Cuối năm 2018, lãi vay ghi nhận chỉ còn 27,7 tỷ đồng (-43,2% yoy). Việc tích cực trả gốc và lãi vay trong năm 2018 của PHR đến từ hiệu quả của việc kinh doanh tốt trong năm của công ty.

Lãi từ công ty liên doanh, liên kết tăng đạt 68,7 tỷ đồng (+159% yoy). Trong đó, lãi đến từ NTC đạt 68,8 tỷ đồng (+157,5% yoy), trong khi CTCP Thể thao Ngôi sao Geru vẫn tiếp tục ghi nhận lỗ 70 triệu đồng trong năm nay (năm 2017, PHR ghi nhận lỗ 274,5 triệu đồng).

Lợi nhuận khác tăng đột biến đạt 407,9 tỷ đồng (+127,7% yoy), chủ yếu đến từ việc thanh lý gần 1.300 ha vườn cây cao su già, kém năng suất với giá bán hơn 300 triệu đồng/ha, mang lại 400 tỷ đồng lợi nhuận.

Năm 2018, **PHR chia cổ tức bằng việc phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ phát hành 3:2** (cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu sẽ nhận được 2 cổ phiếu thưởng), nâng vốn góp chủ sở hữu từ 813 tỷ đồng lên 1.355 tỷ đồng.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

Biểu 5 - Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2019 của công ty mẹ

	Kế hoạch 2019	Năm 2018	%yoy	Dự phóng
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	27.628	31.453	-12,2%	30.000
Sản lượng khai thác (tấn)	11.700	13.109	-10,7%	12.000
Sản lượng thu mua (tấn)	12.500	19.884	-37,1%	13.500
Giá bán (triệu đồng/tấn)	33,45	32,97	+1,5%	34
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	2.192,47	1.664	+31,7%	
LNTT(tỷ đồng)	1.246,4	622	+100%	

Nguồn: PHR, FPTS tổng hợp

PHR đặt kế hoạch công ty mẹ năm 2019 với tổng doanh thu 2.192,47 tỷ đồng, tăng 31,7% so với thực hiện năm 2018 và LNTT 1.246,39 tỷ đồng, tăng 100% so với thực hiện năm 2018.

Chúng tôi ước tính kết quả kinh doanh công ty mẹ năm 2019 với **doanh thu thuần ước đạt 1.020 tỷ đồng và LNTT ước đạt 909 tỷ đồng**, hoàn thành 72,9% chỉ tiêu kế hoạch LNTT công ty đặt ra. Một số cơ sở đánh giá:

Mảng khai thác và chế biến mủ cao su: Theo dự đoán của Trading Economics giá cao su hiện tại trong quý I/2019 ở mức 160 JPY/kg, dự kiến giá sẽ phục hồi trở lại và đạt mức 180 JPY/kg trong năm nay, tương ứng với mức tăng 12.5% (chi tiết xem tại [đây](#)). Chúng tôi ước sản lượng tiêu thụ cao su năm 2019 của công ty mẹ đạt 30.000 tấn (-4,6% yoy) với giá bán cao su bình quân trong năm 34 triệu đồng/tấn (+3,1% yoy).

Lợi nhuận tài chính và lợi nhuận khác trong giai đoạn 2019-2021:

Hiện tại, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đang sở hữu 66,62% vốn tại PHR và 20,42% vốn tại NTC. Trong khi đó, PHR đang sở hữu 32,85% vốn tại NTC. Vì vậy, theo phương án cơ cấu vốn góp của Tập Đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, **PHR phải thực hiện thoái toàn bộ 32,85% vốn tại NTC**. Với giá trị sổ sách ban đầu 53 tỷ đồng và giá thị trường ngày 04/04/2019 của NTC đạt 118.900 đồng/cp thì lợi nhuận mang lại ước đạt hơn 300 tỷ đồng.

Lợi nhuận lớn đến từ thanh lý gỗ cao su: Diện tích vườn cao su thanh lý hiện tại của PHR khoảng hơn 4.000 ha. Giai đoạn 2019-2021, PHR sẽ tiến hành thanh lý khoảng 1.000 ha/năm, hiện tại giá bán hơn 300 triệu đồng/ha, dự kiến mang lại lợi nhuận đều đặn mỗi năm hơn 300 tỷ đồng.

PHR sẽ tiến hành bàn giao 691 ha đất cho VSIP III và 355 ha đất cho NTC, dự kiến việc bàn giao đất này ghi nhận doanh thu không dưới 1.000 tỷ đồng với giá đền bù tại VSIP III là 1,3 tỷ đồng/ha (đã đàm phán xong) và tại NTC sẽ không dưới 1 tỷ đồng/ha. Việc bàn giao có thể chia ra 2 đến 3 đợt để duy trì dòng tiền đều đặn mỗi năm cho PHR. Theo lãnh đạo công ty, PHR sẽ chính thức bàn giao đất đợt 1 cho NTC, VSIP III trong năm 2019 và PHR sẽ hưởng 20% lợi ích trong suốt vòng đời dự án cho thuê đất khu công nghiệp đến từ

VSIP III. Hiện tại PHR đang đàm phán để được góp vốn từ 20 – 30% vốn điều lệ trong dự án khu công nghiệp VSIP III. Như vậy, PHR sẽ có thêm một nguồn thu nhập lớn và ổn định khi VSIP III chính thức đi vào hoạt động.

Bên cạnh đó, **PHR sẽ tiến hành thoái vốn tại công ty TNHH Cao su Phước Hòa - Đắk Lắk** trong năm 2019 do vướng phải các thủ tục pháp lý liên quan tới việc trồng và khai thác gỗ tại khu vực này và điều chỉnh cơ cấu vốn dự án trồng cây cao su tại tỉnh Kampong Thom - Campuchia để đảm bảo hiệu quả của dự án.

ĐỊNH GIÁ

Chúng tôi đưa ra các doanh nghiệp hoạt động trong ngành cao su để so sánh với PHR. Dữ liệu được sử dụng trong 4 quý gần nhất (quý 1/2018 – quý 4/2018).

Bảng 8 - So sánh PHR với các doanh nghiệp hoạt động trong ngành cao su

Mã CK	Vốn hóa (tỷ đồng)	Doanh thu thuần (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế (%)	EPS** (đồng)	ROE (%)	P/E (x)
DPR	1.605	1.030	301,6	29,28	5.261	9,6	7,6
TRC	751	353	145	41,07	3.743	7,8	6,9
TNC	280	68	30	44,12	1.279	12,7	11,34
Trung vị							8,61
PHR	7.222	1.558	770	49,42	4.015	23,95	13,27

EPS**: EPS đã điều chỉnh trích quỹ khen thưởng phúc lợi

Nguồn: FPTTS tổng hợp

Tại mức giá đóng cửa ngày 04/04/2019, PHR đang được giao dịch tại mức P/E trailing là 13,27 lần, cao hơn so với mức P/E trung vị của các doanh nghiệp cùng ngành là 8,61 lần. Chúng tôi ước EPS của PHR năm 2019 đạt **5.920 đồng/cp**.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên tư vấn đầu tư FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, FPTTS nắm giữ 135 cổ phiếu PHR và chuyên viên tư vấn đầu tư không nắm giữ cổ phiếu nào của doanh nghiệp này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính**

52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi
Quận Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 3 773 7070 / 271 7171
Fax: (84.24) 3 773 9058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
ĐT: (84.28) 6 290 8686
Fax: (84.28) 6 291 0607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng**

100, Quang Trung, P. Thạch Thang,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: (84.236) 3553 666
Fax: (84.236) 3553 888